

Số: 58 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 3685/QĐ-BNN-KTHT ngày 29/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Kế hoạch Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023-2025; sau khi xem xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1135/TTr-SNN ngày 26/3/2024, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh năm 2024, với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

- Tăng tỷ lệ lao động nông nghiệp được đào tạo, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm sau đào tạo nhằm tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững; chuyển dịch cơ cấu lao động, góp phần thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn nhằm giúp người dân được học nghề có khả năng tiếp thu kiến thức khoa học kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong nông nghiệp phục vụ định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao năng lực, trình độ quản lý, điều hành của giám đốc hợp tác xã, đội ngũ cán bộ tham gia công tác quản lý, giảng dạy nghề nông nghiệp, cán bộ thôn/xóm.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đào tạo nghề Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp cho trên 100 người.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn là 4.000 người (*chi tiết theo phụ lục kèm theo*).

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho trên 100 người tham gia công tác quản lý, giảng dạy nghề nông nghiệp.

**II. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí được bố trí từ ngân sách Nhà nước phân bổ cho các đơn vị, địa phương từ các hoạt động phát triển giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, đề án khác có liên quan theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác cho các hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tuyên truyền về công tác đào tạo nghề nông nghiệp, tư vấn học nghề và việc làm sau đào tạo**

Tăng cường tuyên truyền sâu rộng về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về vai trò, ý nghĩa của công tác đào tạo nghề đối với phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và các tầng lớp nhân dân góp phần thay đổi tư duy, giúp người lao động nông thôn tự nguyện, chủ động tham gia học nghề.

#### **2. Tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn**

Tổ chức đào tạo nghề linh hoạt, đa dạng; đào tạo ngay tại cơ sở, gắn với các mô hình sản xuất hiệu quả, tối đa thời gian dạy thực hành. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương.

Xây dựng mô hình điểm đào tạo nghề phục vụ cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Ưu tiên các nghề trong lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất an toàn, hữu cơ, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

#### **3. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên đào tạo nghề; cập nhật kiến thức cho cán bộ tham gia công tác đào tạo nghề nông nghiệp**

Rà soát, tổng hợp nhu cầu, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo tham gia công tác giảng dạy nghề nông nghiệp tại các địa phương. Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách, tham gia công tác đào tạo nghề nông nghiệp.

#### **4. Khảo sát nhu cầu và xây dựng chương trình, giáo trình học liệu và xây dựng danh mục nghề**

Tổ chức khảo sát và dự báo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn, đào tạo nghề của các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, doanh nghiệp đầu tư trong nông nghiệp,... trên địa bàn tỉnh.

Tư vấn, định hướng cho lao động nông thôn chọn nghề học phù hợp để có việc làm ổn định và tăng thu nhập sau học nghề. Hỗ trợ người lao động có việc làm, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn sản xuất.

Tiếp tục đổi mới chương trình, giáo trình và phương pháp dạy nghề cho lao động nông thôn theo hướng tăng cường thực hành thực tế, phát huy năng lực, tăng cường tính chủ động, tích cực của người học nghề. Trước mắt sử dụng các chương trình, giáo trình đào tạo nghề đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành có điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trong đó tiếp tục kế thừa, cập nhật, bổ sung những kiến thức, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, chế biến mới, phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh; đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn.

Cập nhật, bổ sung, đăng ký mới danh mục nghề nông nghiệp khả thi đáp ứng nhu cầu của người lao động nông thôn, đáp ứng cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế nông thôn trong thời gian tới của địa phương.

### **5. Huy động nguồn lực cho công tác đào tạo nghề nông nghiệp**

Làm tốt công tác xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia công tác đào tạo nghề nông nghiệp; gắn tư vấn hỗ trợ việc làm, tạo điều kiện lao động sau khi học nghề được tiếp cận nguồn vốn vay phát triển sản xuất từ quỹ hỗ trợ việc làm quốc gia, Ngân hàng chính sách xã hội,...

Thực hiện lồng ghép các nguồn lực cho đào tạo nghề nông nghiệp một cách linh hoạt, phù hợp từ các nguồn kinh phí các chương trình, đề án, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **6. Giám sát, đánh giá kết quả đào tạo nghề nông nghiệp**

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo định kỳ và đột xuất các đơn vị đào tạo nghề trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả sau đào tạo; đề xuất giải pháp có hiệu quả để triển khai thực hiện trong thời gian tới.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn đảm bảo hiệu quả, phù hợp mục tiêu, định hướng phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Tham gia xây dựng danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp, đào tạo nghề, các mô hình dạy nghề hiệu quả, các gương điển hình sản xuất giỏi, áp dụng hiệu quả kiến thức sau khi học nghề.

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, cho đội ngũ cán bộ quản lý. Bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy cho đội ngũ giảng viên đào tạo nghề nông nghiệp, đội ngũ cán bộ xã, thôn trực tiếp rà soát nhu cầu và quản lý lực lượng lao động tại địa phương.

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo nghề Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp hằng năm và tổ chức thực hiện đào tạo theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở tham gia đào tạo nghề; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Định kỳ tổng hợp tình hình thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

## **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ đào tạo các nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng đối với nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trình ban hành theo quy định.

- Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề trên địa bàn.

## **3. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan đơn vị có liên quan hướng dẫn, xử lý các vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện việc xác định giá dịch vụ đào tạo các nghề sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trình UBND tỉnh phê duyệt làm căn cứ thực hiện.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Kế hoạch, kết quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

## **5. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội**

- Hội Nông dân tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nông dân tham gia học nghề; làm đầu mối tham gia tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho hội viên, đoàn viên vào các nội dung phù hợp. Hướng dẫn Hội

đoàn thể cấp huyện, biết và chủ động phối hợp, đề xuất với chính quyền địa phương trong triển khai các lớp đào tạo nghề lao động nông thôn gắn với các mô hình giải quyết việc làm, mô hình sản xuất kinh doanh của các cấp Hội, đoàn thể. Hướng dẫn hội viên, đoàn viên vay vốn sau học nghề để vận dụng vào thực tế sản xuất, chăn nuôi và trồng trọt; giúp đỡ, hỗ trợ hội viên, đoàn viên sau học nghề hình thành các tổ, đội, nhóm sản xuất.

## **6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp hàng năm gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề, kiểm tra, giám sát, quản lý các lớp đào tạo nghề trên địa bàn.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng kinh tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, các đoàn thể, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia tư vấn, hướng nghiệp và tổ chức thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê nhu cầu đào tạo của lao động nông thôn, giám sát việc thực hiện trên địa bàn để thực hiện kế hoạch đào tạo nghề sát thực, hiệu quả.

- Chủ động lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo điều kiện cho người học nghề tiếp cận với các nguồn vốn vay; định hướng, hỗ trợ người lao động tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Tham gia đề xuất phương án triển khai thực hiện, xây dựng chính sách về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn phù hợp với tình hình tại địa phương.

## **7. Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp**

- Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo giáo dục nghề nghiệp các trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và chương trình đào tạo nghề nghiệp khác cho người học, đáp ứng được nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Cử người có đủ điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, kỹ năng để tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Thông tin, báo cáo chính xác, kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện; báo cáo định kỳ 06 tháng, năm (trước ngày 20/6 và ngày 20/12) và đột xuất theo yêu cầu gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp & PTNT;  
Tài chính; LĐ-TB&XD; TT&TT;
- Các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD, TH, KGVX.

Báchdtt, 28/3/2024, KH 4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**



Phụ lục

**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO  
LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số **58** /KH-UBND ngày **01/4/2024** của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Địa phương	Số người
1	Thành phố Thái Nguyên	300
2	Thành phố Sông Công	340
3	Thành phố Phổ Yên	360
4	Huyện Phú Bình	350
5	Huyện Võ Nhai	600
6	Huyện Phú Lương	450
7	Huyện Định Hóa	650
8	Huyện Đồng Hỷ	550
9	Huyện Đại Từ	400
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.000 (*)</b>

\* Chỉ tiêu đào tạo năm 2024 theo Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh.